

Số: 13/2023/QĐST-DS

Tây Hòa, ngày 07 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2023/TLST- DS ngày 10 tháng 10 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng N**;

Địa chỉ: Số 02 L, phường T, Quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Phạm Văn H, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Viên chức ngành ngân hàng. (Theo Giấy ủy quyền số 76/2023/GUQ-NHNoTH ngày 24 tháng 07 năm 2023 của Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T).

Bị đơn: Vợ chồng **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1980 và **Nguyễn Đức Ch**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn vợ chồng Nguyễn Thị H và Nguyễn Đức Ch thừa nhận có vay còn nợ và chấp nhận trả dứt điểm đủ số tiền nợ gốc và lãi cho nguyên đơn ngân hàng n tạm tính đến ngày 30/10/2023 là: 458.660.274 đồng (Bốn trăm năm mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi nghìn hai trăm bảy mươi bốn đồng), trong đó nợ gốc 400.000.000đ đồng và nợ lãi 58.660.274 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (30/10/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại thỏa thuận trong các hợp đồng mà hai bên ký kết.

Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên xử lý tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 4610-LCL-202200013 ký ngày 05/01/2022 là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 788407 do UBND huyện T cấp ngày 31/12/2008 cấp cho hộ ông Nguyễn Đức Ch và bà Nguyễn Thị H. Địa chỉ thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Nếu tài sản thế chấp không đủ để thực hiện nghĩa vụ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

- Về án phí: Bị đơn vợ chồng Nguyễn Đức Ch, Nguyễn Thị H phải chịu **11.173.000đ (Mười một triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng) (đã làm tròn)** án phí dân sự sơ thẩm về khoản tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Hoàn trả cho nguyên đơn ngân hàng n 11.108.000 đồng (Mười một triệu một trăm lẻ tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0012036 ngày 02/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Về chi phí tố tụng: Bị đơn vợ chồng Nguyễn Đức Ch, Nguyễn Thị H phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Nguyên đơn ngân hàng n đã nộp tạm ứng 2.500.000 đồng nên bị đơn vợ chồng Nguyễn Đức Ch, Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn ngân hàng n 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

\

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy